XML trong Oracle (11.2)

Tổng quan về Oracle XML DB

- Oracle XML DB là một tập các công nghệ liên quan đến xử lý hiệu suất cao của XML data: lưu trữ, truy xuất, tìm kiếm...
- Hỗ trợ cả SQL và mô hình dữ liệu XML

XMLType

- XMLType là một kiểu dữ liệu dùng để lưu trữ XML data trong database
 - XMLType có các method được xây dựng sẵn để create, extract, index dữ liệu XML.
 - Có thể sử dụng XMLType như các kiểu dữ liệu khác như:
 - Tạo một column trong table.
 - Khai báo biển.
 - Làm đối số trong function hay procedure.

Tạo XMLType Table và Column

Tạo một XMLType column

```
CREATE TABLE mytable1 (
key_column VARCHAR2(10) PRIMARY KEY,
xml_column XMLType);
```

Tạo một XMLType table

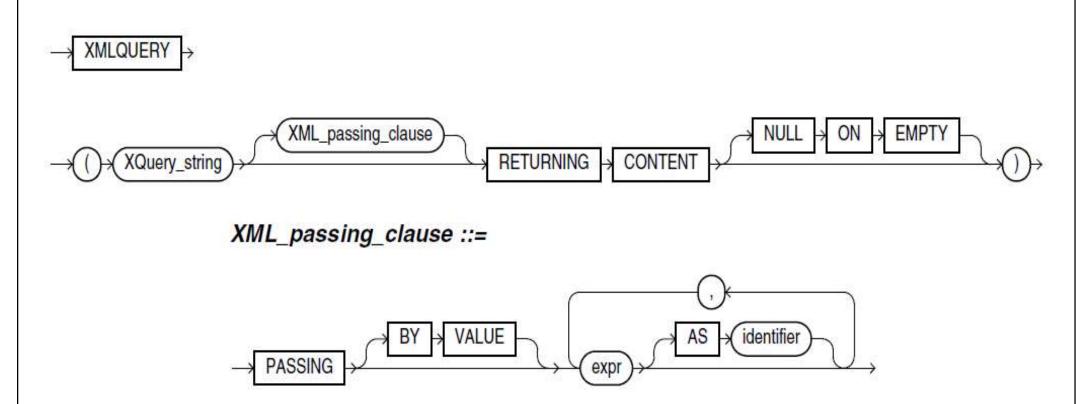
CREATE TABLE mytable 2 OF XMLType;

Tìm kiếm XML Document sử dụng XPath

XPath Construct	Description
	Biểu thị gốc (root) của cây (tree) trong biểu thức Xpath. Ví dụ: /PO chỉ đến nút con của nút gốc PO.
/	Cũng được dùng như một phân cách đường dẫn để xác định nút con của một nút cho trước. Ví dụ: /PurchaseOrder/Reference xác định nút tên là reference.
//	Sử dụng để xác định tất cả các con cháu của nút hiện tại. Ví dụ: PurchaseOrder//ShippingInstructions phù hợp với tất cả ShippingInstructions element ở dưới PurchaseOrder element
*	Sử dụng wildcard để so trùng với bất kỳ node con nào. Ví dụ, /PO/*/address phù hợp với tất cả address element là cháu của PO.
	Dùng để xác định biểu thức vị từ (predicate expression). Xpath hỗ trợ các toán tử như: and, or, not. Ví dụ: /PO[PONO = 20 and PNAME = "PO_2"]/SHIPADDR chọn những địa chỉ ở số 20 và tên là PO_2. Ngoài ra nó còn được dùng để chỉ vị trí (index). Ví dụ: PO/PONO[2] xác định PONO thứ 2 nằm dưới nút gốc PO.
Functions	XPath và XQuery hỗ trợ các hàm định sẵn như substring, round, và not.

Hàm XMLQUERY

- Sử dụng hàm XMLQuery để truy vấn XML data.
- Kết quả trả về là một XMLType.



```
Dữ liệu 1 row trong bảng tblA như sau:
<PurchaseOrder>
 <Reference>SBELL-2002100912333601PDT</Reference>
 <Actions><Action><User>SVOLLMAN</User></Action></Action>
 <Requestor>Sarah J. Bell/Requestor>
 <User>SBELL</User>
 <CostCenter>S30</CostCenter>
<SpecialInstructions>Air Mail/SpecialInstructions>
 <LineItems>
  <LineItem ItemNumber="1">
   <Description>A Night to Remember/Description>
   <Part Id="715515009058" UnitPrice="39.95" Quantity="2"/>
  </LineItem>
  <LineItem ItemNumber="2">...The Unbearable Lightness Of Being....</LineItem>
  <LineItem ItemNumber="3">...Sisters...</LineItem>
 </LineItems>
</PurchaseOrder>
```

Viết câu lệnh truy vấn lấy ra thông tin về User

```
SELECT XMLQuery('/PurchaseOrder/User' PASSING OBJECT_VALUE RETURNING CONTENT)
```

FROM tblA;

Kết quả: <User>SBELL</User>

Ghi chú: Pseudocolumn OBJECT_VALUE được dùng như là giá trị của object table. Đối với XMLType table thì nó là toàn bộ XML document.

Nếu table tblA chứa nhiều column, và dữ liệu xml ở trong column có tên là xmlCol thì ta thay OBJECT_VALUE thành xmlCol.

Hàm XMLQUERY (ví dụ)

Hoặc ta có thể sử dụng AS clause

SELECT XMLQuery('\$p/PurchaseOrder/User' PASSING OBJECT_VALUE AS "p" RETURNING CONTENT)

FROM tblA

• Ngoài ra ta có thể sử dụng extract (ở phiên bản 11.2 vẫn hỗ trợ extract, nhằm tương thích với các phiên bản trước đó)

SELECT extract(value(x), '/PurchaseOrder/User') FROM tblA x

Ghi chú: OBJECT_VALUE có thể dùng thay thế value(x)

```
<PurchaseOrder>
  <SpecialInstructions>Air Mail/SpecialInstructions>
  <LineItems>
     <LineItem ItemNumber="1">
           <Description>A Night to Remember/Description>
                   Id="715515009058" UnitPrice="39.95" Quantity="2"/>
     </LineItem>
     <LineItem ItemNumber="2">
           <Description>The Unbearable Lightness Of Being/Description>
                   Id="37429140222" UnitPrice="29.95" Quantity="2"/>
           <Part
     </LineItem>
     <LineItem ItemNumber="3">
           <Description>Sisters/Description>
                   Id="715515011020" UnitPrice="29.95" Quantity="4"/>
     </LineItem>
   </LineItems>
</PurchaseOrder>
```

Hiển thị những LineItem có itemNumber = 2

SELECT XMLQuery('\$p/PurchaseOrder/LineItems/LineItem[@ItemNumber="2"]'
PASSING OBJECT_VALUE AS "p" RETURNING CONTENT) "LineItem"
FROM tblA;

LineItem

<LineItem ItemNumber="2"><Description>The Unbearable Lightness Of Being</Description><Part Id=537429140222" UnitPrice="29.95" Quantity="2"/></LineItem>

```
<PurchaseOrder>
  <SpecialInstructions>Air Mail/SpecialInstructions>
  <LineItems>
     <LineItem ItemNumber="1">
           <Description>A Night to Remember/Description>
                   Id="715515009058" UnitPrice="39.95" Quantity="2"/>
     </LineItem>
     <LineItem ItemNumber="2">
           <Description>The Unbearable Lightness Of Being/Description>
                   Id="37429140222" UnitPrice="29.95" Quantity="2"/>
           <Part
     </LineItem>
     <LineItem ItemNumber="3">
           <Description>Sisters/Description>
                   Id="715515011020" UnitPrice="29.95" Quantity="4"/>
     </LineItem>
   </LineItems>
</PurchaseOrder>
```

Hiển thị LineItem có Part Id = 715515011020

```
SELECT XMLQuery('$p/PurchaseOrder/LineItems/LineItem[Part/@Id="715515011020"]' PASSING OBJECT_VALUE AS "p" RETURNING CONTENT) "LineItem" FROM tblA;
```

```
Description

LineItem ItemNumber="3"><Description>Sisters
/Description>
Part Id="715515011020"
5/11/20 UnitPrice="29.95" Quantity="4"/></LineItem>
```

```
<PurchaseOrder>
  <SpecialInstructions>Air Mail/SpecialInstructions>
  <LineItems>
     <LineItem ItemNumber="1">
           <Description>A Night to Remember/Description>
                   Id="715515009058" UnitPrice="39.95" Quantity="2"/>
     </LineItem>
     <LineItem ItemNumber="2">
           <Description>The Unbearable Lightness Of Being/Description>
                   Id="37429140222" UnitPrice="29.95" Quantity="2"/>
           <Part
     </LineItem>
     <LineItem ItemNumber="3">
           <Description>Sisters/Description>
                   Id="715515011020" UnitPrice="29.95" Quantity="4"/>
     </LineItem>
   </LineItems>
</PurchaseOrder>
```

Hiển thị Part của id = "715515011020"

SELECT XMLQuery('\$p/PurchaseOrder/LineItems/LineItem/Part[@Id="715515011020"]'
PASSING OBJECT_VALUE AS "p" RETURNING CONTENT) "Part"

FROM tblA

Description

```
<PurchaseOrder>
  <SpecialInstructions>Air Mail/SpecialInstructions>
  <LineItems>
     <LineItem ItemNumber="1">
           <Description>A Night to Remember/Description>
                   Id="715515009058" UnitPrice="39.95" Quantity="2"/>
     </LineItem>
     <LineItem ItemNumber="2">
           <Description>The Unbearable Lightness Of Being/Description>
                   Id="37429140222" UnitPrice="29.95" Quantity="2"/>
           <Part
     </LineItem>
     <LineItem ItemNumber="3">
           <Description>Sisters/Description>
                   Id="715515011020" UnitPrice="29.95" Quantity="4"/>
     </LineItem>
   </LineItems>
</PurchaseOrder>
```

Hiển thị Description của LineItem có Part Id = 715515011020

SELECT

XMLQuery('\$p/PurchaseOrder/LineItems/LineItem[Part/@Id="715515011020"]/Description' PASSING OBJECT_VALUE AS "p" RETURNING CONTENT) "Description" FROM tblA;

Description
<Description>Sisters</Description>

```
<PurchaseOrder>
  <SpecialInstructions>Air Mail/SpecialInstructions>
  <LineItems>
     <LineItem ItemNumber="1">
           <Description>A Night to Remember/Description>
                   Id="715515009058" UnitPrice="39.95" Quantity="2"/>
     </LineItem>
     <LineItem ItemNumber="2">
           <Description>The Unbearable Lightness Of Being/Description>
                   Id="37429140222" UnitPrice="29.95" Quantity="2"/>
           <Part
     </LineItem>
     <LineItem ItemNumber="3">
           <Description>Sisters/Description>
                   Id="715515011020" UnitPrice="29.95" Quantity="4"/>
     </LineItem>
   </LineItems>
</PurchaseOrder>
```

Hiển thị những Description của LineItem có Quantity>2 và UnitPrice>20

SELECT

XMLQuery('\$p/PurchaseOrder/LineItems/LineItem[Part/@Quantity>2 and

Part/@UnitPrice>20]/Description'

PASSING OBJECT VALUE AS "p" RETURNING CONTENT) "Description"

FROM tblA;



```
<PurchaseOrder>
  <SpecialInstructions>Air Mail/SpecialInstructions>
  <LineItems>
     <LineItem ItemNumber="1">
           <Description>A Night to Remember/Description>
                   Id="715515009058" UnitPrice="39.95" Quantity="2"/>
           <Part
     </LineItem>
     <LineItem ItemNumber="2">
           <Description>The Unbearable Lightness Of Being/Description>
                   Id="37429140222" UnitPrice="29.95" Quantity="2"/>
           <Part
     </LineItem>
     <LineItem ItemNumber="3">
           <Description>Sisters/Description>
                   Id="715515011020" UnitPrice="29.95" Quantity="4"/>
     </LineItem>
   </LineItems>
</PurchaseOrder>
```

Hiển thị Quantity của Part Id="715515011020"

SELECT

XMLQuery('\$p/PurchaseOrder/LineItems/LineItem/Part[@Id="715515011020"]/@Quantity' PASSING OBJECT_VALUE AS "p" RETURNING CONTENT) "Quantity" FROM tblA;

Quantity 4

Hàm XMLTABLE

Sử dụng hàm XMLTable để phân rã kết quả của một biểu thức Xquery thành dòng (row) và cột (column) của một table ảo mới.

```
<PurchaseOrder>
   <LineItems>
     <LineItem ItemNumber="1">
           <Description>A Night to Remember/Description>
                   Id="715515009058" UnitPrice="39.95" Ouantity="2"/>
     </LineItem>
     <LineItem ItemNumber="2">
           <Description>The Unbearable Lightness Of Being/Description>
                   Id="37429140222" UnitPrice="29.95" Quantity="2"/>
           <Part
     </LineItem>
     <LineItem ItemNumber="3">
           <Description>Sisters/Description>
                   Id="715515011020" UnitPrice="29.95" Quantity="4"/>
           <Part
     </LineItem>
   </LineItems>
</PurchaseOrder>
```

```
SELECT des.COLUMN_VALUE
FROM tblA p,

XMLTable('/PurchaseOrder/LineItems/LineItem/Description'

PASSING p.OBJECT VALUE) des
```

COLUMN VALUE

A Night to Remember

The Unbearable Lightness Of Being

Sisters

Hàm XMLTABLE Oracle XML DB

```
<PurchaseOrder>
   <LineItems>
     <LineItem ItemNumber="1">
           <Description>A Night to Remember
                   Id="715515009058" UnitPrice="39.95" Quantity="2"/>
     </LineItem>
     <LineItem ItemNumber="2">
           <Description>The Unbearable Lightness Of Being/Description>
                   Id="37429140222" UnitPrice="29.95" Quantity="2"/>
           <Part
     </LineItem>
     <LineItem ItemNumber="3">
           <Description>Sisters</Description>
                   Id="715515011020" UnitPrice="29.95" Quantity="4"/>
           <Part
     </LineItem>
   </LineItems>
</PurchaseOrder>
```

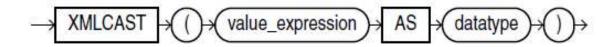
Viết câu truy vấn hiển thị description và itemNumber (mỗi description và itemNumber chính là 1 row dữ liệu)

```
SELECT li."description", li."itemno"
FROM tblA p, XMLTable('/PurchaseOrder/LineItems/LineItem'
PASSING p.OBJECT_VALUE
COLUMNS "DESCRIPTION" VARCHAR(40) PATH 'Description',
"ITEMNO" INTEGER PATH '@ItemNumber') li
```

DESCRIPTION	ITEMNO
A Night to Remember	1
The Unbearable	
Lightness Of Being	2
Sisters	135

Hàm XMLCAST

• Ép đối số thứ nhất sang kiểu dữ liệu mới được xác định ở đối số thứ 2



- Kết quả trả ra là phần giá trị (value) của XML
- Ví du:

SELECT XMLCast(XMLQuery('/PurchaseOrder/Reference'
PASSING OBJECT_VALUE RETURNING CONTENT)
AS VARCHAR2(100)) "REFERENCE"

FROM tblA

<PurchaseOrder> <Reference>SBELL-002100912333601PDT</Reference>

REFERENCE

SBELL-2002100912333601PDT

<PurchaseOrder>

SELECT XMLCast(XMLQuery('/PurchaseOrder/ShippingInstructions'
PASSING OBJECT_VALUE RETURNING CONTENT)
AS VARCHAR2(100) "INSTRUCTION"

FROM tblA

INSTRUCTION

Sarah J. Bell400 Oracle Parkway Redwood Shores CA 94065 USA650 506 7400

Nhận xét: Kết quả của câu truy vấn trên là sự kết nối các giá trị của các node con của ShippingInstructions lại với nhau

5/11/2019

18

Hàm XMLCAST

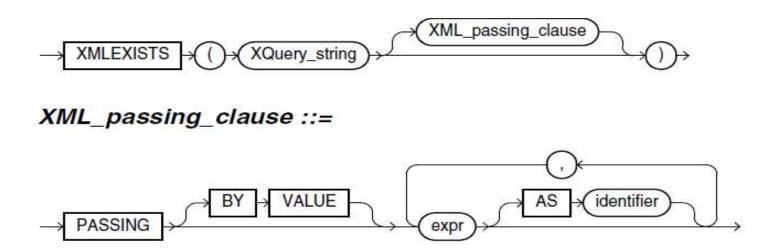
• Ngoài ra ta có thể sử dụng EXTRACTVALUE (ở phiên bản 11 vẫn hỗ trợ EXTRACTVALUE, nhằm tương thích với các phiên bản trước đó)

SELECT extractvalue(value(x),'/PurchaseOrder/Reference')"REFERENCE" FROM tblA x

- EXTRACTVALUE sẽ gây ra lỗi khi Xpath chỉ đến nhiều Node.
- Còn XMLCast kết hợp với XMLQuery sẽ trả về kết quả là sự kết nối chuỗi của các giá trị các node (Ví dụ ở slide trước).

Hàm XMLEXISTS

• Hàm này kiểm tra xem biểu thức Xquery có trả về giá trị không, nếu có sẽ là True, ngược lại là false.



```
Dữ liệu 2 row trong bảng purchaseorder như sau:
<PurchaseOrder>
 <Reference>SBELL-2002100912333601PDT</Reference>
 <Actions><Action><User>SVOLLMAN</User></Action></Actions>
 < Requestor > Sarah J. Bell < / Requestor >
 <User>SBELL</User>
</PurchaseOrder>
<PurchaseOrder>
 <Reference>ADAMS-20011127121040988PST</Reference>
 <Actions><Action><User>SKING</User></Action></Action>
 <Requestor>Julie P. Adams</Requestor>
 <User>ADAMS</User>
</PurchaseOrder>
```

Viết câu truy vấn hiển thị PurchaseOrder có Reference là SBELL-2002100912333601PDT

```
SELECT OBJECT_VALUE
FROM tblA
WHERE XMLExists('/PurchaseOrder[Reference="SBELL-2002100912333601PDT"]'
PASSING OBJECT_VALUE);
```

Hoặc sử dụng existsNode: Viết câu truy vấn hiển thị PurchaseOrder của User SKING

```
SELECT *
FROM tblA x

5/11WHERE existsNode(value(x),'/PurchaseOrder[User="SKING"]') = 1;

21
```

```
Dữ liệu 2 row trong bảng purchaseorder như sau:
<PurchaseOrder>
 <Reference>SBELL-2002100912333601PDT</Reference>
 <Actions><Action><User>SVOLLMAN</User></Action></Actions>
 < Requestor > Sarah J. Bell < / Requestor >
 <User>SBELL</User>
</PurchaseOrder>
<PurchaseOrder>
 <Reference>ADAMS-20011127121040988PST</Reference>
 <Actions><Action><User>SKING</User></Action></Action>
 <Requestor>Julie P. Adams</Requestor>
 <User>ADAMS</User>
</PurchaseOrder>
```

Tìm nội dung Reference do requestor là Julie P. Adams yêu cầu

```
SELECT XMLCast(XMLQuery('/PurchaseOrder/Reference'
PASSING OBJECT_VALUE RETURNING CONTENT)
AS VARCHAR2(100)) "REFERENCE"
```

FROM tblA

WHERE XMLExists('/PurchaseOrder[Requestor="Julie P. Adams"]'

PASSING OBJECT_VALUE);

22

Truy cập giá trị Text Nodes và Attribute sử dụng XMLQUERY

• Để truy cập textnode và attribute thì biểu thức Xpath phải xác định duy nhất một node đơn hoặc một attribute đơn

SELECT XMLQuery('\$p/PurchaseOrder/Reference/text()'
PASSING OBJECT_VALUE AS "p" RETURNING CONTENT)
"REFERENCE"

REFERENCE SBELL-2002100912333601PDT ADAMS-20011127121040988PST

FROM tblA;

Hoặc dùng Extractvalue:

SELECT extractvalue(value(x),'/PurchaseOrder/Reference')"REFERENCE" FROM tblA x

```
<PurchaseOrder>
 <LineItems>
     <LineItem ItemNumber="1">...</LineItem>
     <LineItem ItemNumber="2">...</LineItem>
     <LineItem ItemNumber="3">
           <Description>Sisters/Description>
                   Id="715515011020" UnitPrice="29.95" Quantity="4"/>
           <Part
     </LineItem>
   </LineItems>
</PurchaseOrder>
<PurchaseOrder>
  <LineItems>
     <LineItem ItemNumber="1">...</LineItem>
     <LineItem ItemNumber="2">...</LineItem>
     <LineItem ItemNumber="3">.....</LineItem>
   </LineItems>
</PurchaseOrder>
```

Hiển thị nội dung Description của LineItem có Part Id = 715515011020

SELECT XML

XMLQuery('\$p/PurchaseOrder/LineItems/LineItem[Part/@Id="715515011020"]/Description/text()'

PASSING OBJECT_VALUE AS "p" RETURNING CONTENT) "Part"

FROM tblA

Part
Sisters
(null)

Tìm kiếm XML Document sử dụng XMLEXISTS, XMLCast, và XMLQuery

Bao nhiêu hóa đơn có Reference là: SBELL-2002100912333601PDT?

SELECT count(*) FROM tblA
WHERE XMLExists('\$p/PurchaseOrder[Reference="SBELL-2002100912333601PDT"]'
PASSING OBJECT_VALUE AS "p");

Bao nhiêu hóa đơn có Part Id là: 715515009058?

SELECT count(*) FROM tblA

WHERE XMLExists('\$p/PurchaseOrder/LineItems/LineItem/Part[@Id="715515009058"]' PASSING OBJECT_VALUE AS "p");

Tìm kiếm XML Document sử dụng XMLEXISTS, XMLCast, XMLQuery

Bao nhiêu hóa đơn mà lineItem thứ 3 có Part Id là 715515009058?

SELECT count(*) FROM tblA

WHERE XMLExists('\$p/PurchaseOrder/LineItems/LineItem[3]/Part[@Id="715515009058"]'
PASSING OBJECT VALUE AS "p");

Tìm những Reference của User có tên bắt đầu bằng chữ S

SELECT XMLCast

(XMLQuery('\$p/PurchaseOrder/Reference' PASSING OBJECT_VALUE AS "p" RETURNING CONTENT)

AS VARCHAR2(30))

FROM tblA

WHERE XMLCast(XMLQuery('\$p/PurchaseOrder/User' PASSING OBJECT_VALUE AS "p" RETURNING CONTENT)

AS VARCHAR2(30)) LIKE 'S%';

Hoặc

SELECT XMLQuery('\$p/PurchaseOrder/**Reference/text()** ' PASSING OBJECT_VALUE AS "p" RETURNING CONTENT)

FROM tblA

WHERE XMLQuery('\$p/PurchaseOrder/User/text()' PASSING OBJECT_VALUE AS "p"
5/11/2019 RETURNING CONTENT) LIKE 'S%';

Tìm kiếm XML Document sử dụng XMLEXISTS, XMLCast, XMLQuery

Tìm những Reference của User SBELL

SELECT XMLCast(XMLQuery('\$p/PurchaseOrder/Reference' PASSING OBJECT_VALUE AS "p" RETURNING CONTENT)

AS VARCHAR2(30)) "Reference"

FROM tblA

WHERE XMLExists('\$p/PurchaseOrder[User="SBELL"]' PASSING OBJECT_VALUE AS "p");

Tìm những Reference của User có mua Part id :715515009058 của lineItem thứ 1

SELECT XMLCast(XMLQuery('\$p/PurchaseOrder/Reference' PASSING OBJECT_VALUE AS "p" RETURNING CONTENT)

AS VARCHAR2(30)) "Reference"

FROM tblA

WHERE XMLExists('\$p/PurchaseOrder/LineItems/LineItem[1]/Part[@Id="715515009058"]' PASSING OBJECT_VALUE AS "p");

Insert XML data

• Dữ liệu được chuyển trực tiếp vào câu lệnh insert:

Tạo XMLType table: CREATE TABLE emp_tab OF XMLType

Tạo XMLType column
CREATE TABLE emp_tab1(
empno NUMBER PRIMARY KEY,
empInfo XMLType);

Tải nội dung XML sử dụng SQL hoặc PL/SQL

- Insert dữ liệu từ file XML:
 - Tạo Database directory chỉ đến nơi chứa file xml.

Creating a Database Directory

CREATE DIRECTORY xmldir AS path_to_folder_containing_XML_file;

Insert dữ liệu XML vào XMLType table

Inserting XML Content into an XMLType Table

INSERT INTO mytable2 VALUES

(XMLType (bfilename('XMLDIR', 'purchaseOrder.xml'), nls_charset_id('AL32UTF8')));

Đọc dữ liệu từ file purchaseOrder.xml và thêm một row mới vào mytable2 Tên thư mục phải luôn viết IN HOA.

```
<Purchase>
<PurchaseOrder>
 <Reference>SBELL-2002100912333601PDT</Reference>
 <Actions><Action><User>SVOLLMAN</User></Action></Actions>
 <Requestor>Sarah J. Bell
 <User>SBELL</User>
 <CostCenter>S30</CostCenter>
 <ShippingInstructions>
  <name>Sarah J. Bell</name>
  <address>400 Oracle Parkway Redwood Shores CA 94065 USA</address>
  <telephone>650 506 7400</telephone>
 </ShippingInstructions>
 <SpecialInstructions>Air Mail/SpecialInstructions>
 <LineItems>
  <LineItem ItemNumber="1">
   <Description>A Night to Remember
   <Part Id="715515009058" UnitPrice="39.95" Quantity="2"/>
  </LineItem>
  <LineItem ItemNumber="2">.....</LineItem>
  <LineItem ItemNumber="3">.....</LineItem>
 </LineItems>
</PurchaseOrder>
                                 Giả sử ta có file purchase.xml lưu trữ thông tin các
<PurchaseOrder>
                                 hóa đơn mua bán sản phẩm
                                 Viết khối lệnh lưu trữ mỗi purchaseOrder vào một
</PurchaseOrder>
                                 dòng trong bảng tblA
                                                                                    30
```

Tải nội dung XML sử dụng SQL hoặc PL/SQL

```
DECLARE
x XMLType;
BEGIN
x := XMLType(bfilename('XMLDIR1', 'purchase.xml'), nls_charset_id('AL32UTF8'));
FOR r IN (
SELECT tbl.column_value
FROM XMLTable('$p/Purchase/PurchaseOrder' PASSING x AS "p") tbl
) LOOP
INSERT INTO tblA VALUES(r.column_value);
END LOOP;
END;
```

Tải nội dung XML sử dụng SQL hoặc PL/SQL

• Đối với các phiên bản trước ta có thể sử dụng:

```
DECLARE
x XMLType;
BEGIN
x := XMLType(bfilename('XMLDIR1', 'purchase.xml'), nls_charset_id('AL32UTF8'));
FOR r IN (
SELECT p.column_value
FROM TABLE(XMLSequence(Extract(x,'/Purchase/PurchaseOrder'))) p
) LOOP
insert into tblA values (r.column_value);
END LOOP;
END;
```

Update XML Data

- updateXML
- insertChildXML
- insertChildXMLbefore
- insertChildXMLafter
- insertXMLbefore
- insertXMLafter
- appendChildXML
- deleteXML

Updating XML Data

• Cập nhật giá trị của User:

UPDATE tblA po
SET po.OBJECT_VALUE = updateXML(po.OBJECT_VALUE,
'/PurchaseOrder/Actions/Action/User/text()', 'SKING')

```
Dữ liêu 2 row trong bảng purchaseorder như sau:
<PurchaseOrder>
 <Reference>SBELL-2002100912333601PDT</Reference>
 <Action>><Action><User>SVOLLMAN</User></Action></Action>
 <Requestor>Sarah J. Bell</Requestor>
 <User>SBELL</User>
 <LineItems>
  <LineItem ItemNumber="1">
   <Description>A Night to Remember/Description>
   <Part Id="715515009058" UnitPrice="39.95" Quantity="2"/>
  </LineItem>
  <LineItem ItemNumber="2"> ....</LineItem>
</LineItems>
</PurchaseOrder>
<PurchaseOrder>
 <Reference>ADAMS-20011127121040988PST</Reference>
 <Action>><Action></Action></Action>
 <Requestor>Julie P. Adams</Requestor>
 <User>ADAMS</User>
</PurchaseOrder>
```

Cập nhật User của những purchaseOrder có reference là SBELL-2002100912333601PDT

```
UPDATE tblA

SET OBJECT_VALUE = updateXML(OBJECT_VALUE, '/PurchaseOrder/User/text()', 'SVOLLMAN')

WHERE XMLExists('$p/PurchaseOrder[Reference="SBELL-2002100912333601PDT"]'

PASSING OBJECT_VALUE AS "p");
```

Cập nhật nhiều giá trị Text Nodes và Attribute sử dụng UPDATEXML

```
UPDATE tblA
    SET OBJECT VALUE = updateXML(OBJECT VALUE,
         '/PurchaseOrder/Requestor/text()','Stephen G. King',
         '/PurchaseOrder/LineItems/LineItem[1]/Part/@Id','786936150421',
         '/PurchaseOrder/LineItems/LineItem[1]/Description/text()','The Rock',
         '/PurchaseOrder/LineItems/LineItem[3]',
                  XMLType('<LineItem ItemNumber="99">
                  <Description>Dead Ringers/Description>
                  <Part Id="715515009249" UnitPrice="39.95" Quantity="2"/>
                  </LineItem>')
    WHERE XMLExists('$p/PurchaseOrder[Reference="SBELL-2002100912333601PDT"]'
                                              PASSING po.OBJECT VALUE AS "p");
```

Cập nhật nhiều giá trị Text Nodes and Attribute sử dụng UPDATEXML

```
UPDATE tblA
```

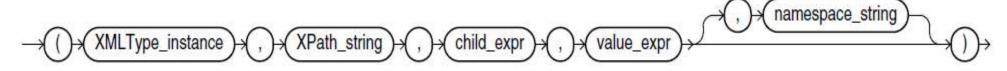
INSERTCHILDXML SQL Function





INSERTCHILDXML SQL Function





Thêm một lineItem mới cho những Order có reference là SBELL-2002100912333601PDT

LineItem mới được insert vào sẽ là con của LineItems nhưng thứ tự của nó so với những LineItem khác thì không biết trước. Nếu thứ tự của LineItem mới insert vào là quan trọng thì sử dụng appendChildXML hoặc insertXMLbefore

PASSING OBJECT VALUE AS "p");

INSERTCHILDXMLBEFORE SQL Function

→ INSERTCHILDXMLBEFORE →



UPDATE tblA
SET OBJECT_VALUE =
INSERTCHILDXMLBEFORE(OBJECT_VALUE,

'/PurchaseOrder/Actions',

'Action[1]',

XMLType('<Action><User>HELEN</User></Action>'))

Trước khi insert:

<Actions>

<Action><User>SVOLLMAN</User></Action>

</Actions>

<Requestor>Sarah J. Bell

<User>SBELL</User>

5/11/2019

Sau khi insert:

<Actions>

<Action><User>HELEN</User></Action>

<Action><User>SVOLLMAN</User></Action>

</Actions>

<Requestor>Sarah J. Bell</Requestor>

<User>SBELL</User>

40

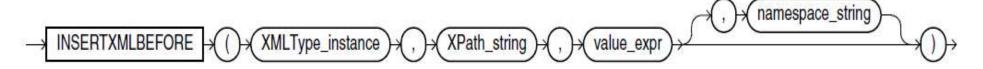
INSERTCHILDXMLAFTER SQL Function

→ INSERTCHILDXMLAFTER →

()→ (XMLType_instance)→ (, → (XPath_string)→ (, → (child_expr)→ (, → (value_expr)→ (, → (value_expr)→ (, → (xpath_string)→ (, → (x

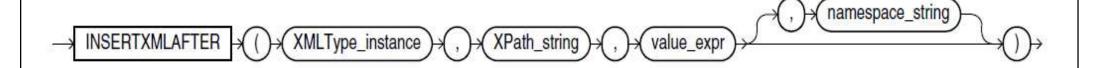
• Tương tự như INSERTCHILDXMLBEFORE

INSERTXMLBEFORE SQL Function



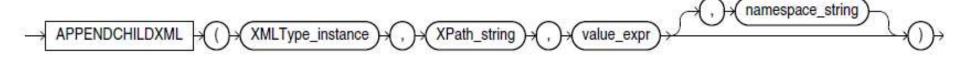
Note: Queries that use Oracle SQL function insertXMLbefore are *not optimized. For this reason, Oracle recommends that you use* function insertChildXML, insertChildXMLbefore, or insertChildXMLafter instead. 42

INSERTXMLAFTER SQL Function



Note: Queries that use Oracle SQL function insertXMLafter are *not optimized*. For this reason, Oracle recommends that you use function insertChildXML, insertChildXMLbefore, or insertChildXMLafter instead. 43

APPENDCHILDXML SQL Function



UPDATE tblA

SET OBJECT_VALUE =

appendChildXML(OBJECT_VALUE,

'PurchaseOrder/Actions/Action[1]',

XMLType('<Date>2002-11-04</Date>'))

WHERE XMLExists('\$p/PurchaseOrder[Reference="SBELL-2002100912333601PDT"]'

PASSING OBJECT_VALUE AS "p");

Trước khi append

<PurchaseOrder>

<Reference>

SBELL-2002100912333601PDT

</Reference>

<Actions><Action>

<User>SVOLLMAN</User>

</Action></Actions>

</PurchaseOrder>

Sau khi append

<PurchaseOrder>

<Reference>

SBELL-2002100912333601PDT

</Reference>

<Actions><Action>

<User>SVOLLMAN</User>

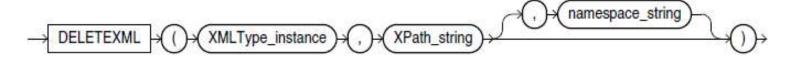
<Date>2002-11-04</Date>

</Action></Actions>

</PurchaseOrder>

Note: Queries that use Oracle SQL function appendChildXML are *not optimized*. For this reason, Oracle recommends that you use function insertChildXML, insertChildXMLbefore, or insertChildXMLafter instead

DELETEXML SQL Function



UPDATE tblA

SET OBJECT_VALUE = deleteXML(OBJECT_VALUE,

'/PurchaseOrder/LineItems/LineItem[@ItemNumber="1"]')

WHERE XMLExists('\$p/PurchaseOrder[Reference="SBELL-2002100912333601PDT"]'

PASSING OBJECT_VALUE AS "p");

Sau khi delete

```
<PurchaseOrder>
<Reference>
SBELL-2002100912333601PDT

</Reference>
<LineItems>
<LineItem ItemNumber="2">
</LineItem>
</LineItems>
</PurchaseOrder>

</PurchaseOrder>
```